


## BÁO CÁO THÔNG KÊ CHUYÊN NGÀNH DÂN SỐ CẤP XÃ

QUÝ I NĂM 2024

Tên chỉ tiêu	Toàn xã	Thôn 1	Thôn 2
1. Tổng số hộ dân cư (hộ TT + hộ gia đình) tính đến cuối quý	288	122	166
Trong đó: Số hộ gia đình	287	122	165
2. Tổng số nhân khẩu thực tế thường trú (dân số) tính đến cuối quý	1.275	521	754
3. Số nữ từ 15-49 tuổi có chồng tính đến cuối quý	191	85	106
4. Số người chết trong quý	2	0	2
5. Số người kết hôn trong quý	0	0	0
Trong đó: - Số người tảo hôn	0	0	0
- Số người kết hôn cận huyết thống	0	0	0
6. Số cặp kết hôn đã được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn trong quý	0		
7. Số người ly hôn trong quý	0	0	0
8. Số người chuyển đến từ xã khác trong quý	3	0	3
8. Số người chuyển đi khỏi xã trong quý	4	0	4
10. Số cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ hiện đang sử dụng BPTT tính đến cuối quý	130	62	68
Chia ra: - Đặt vòng tránh thai	45	23	22
- Triệt sản nam	0	0	0
- Triệt sản nữ	4	1	3
- Thuốc cấy tránh thai	1	0	1
- Thuốc tiêm tránh thai	7	2	5
- Thuốc uống tránh thai	23	14	9
- Bao cao su	29	17	12
- Biện pháp tránh thai khác	21	5	16
11. Số cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ hiện chưa sử dụng BPTT tính đến cuối quý	61	23	38
12. Số người đã thực hiện tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn trong quý	0		
Trong đó: Số cần quản lý, theo dõi tại cộng đồng	0		

Tên chỉ tiêu	Toàn xã	Thôn 1	Thôn 2
13. Số PN mang thai đã được SL, chẩn đoán trước sinh đủ 4 bệnh (hội chứng Down, hội chứng Edwad, hội chứng Patau, bệnh Thalassemia) trong quý	7		
Trong đó: Số cần quản lý, theo dõi tại cộng đồng	0		
14. Số PN mang thai đã được tầm soát, SLTS 3 bệnh (hội chứng Down, hội chứng Edwad, hội chứng Patau) trong quý	0		
Trong đó: Số cần quản lý, theo dõi tại cộng đồng	0		
15. Số trẻ sinh ra đã được tầm soát, SLSS đủ 5 bệnh (Bệnh suy giáp trạng bẩm sinh, Bệnh thiếu men G6PD, Tăng sản thượng thận bẩm sinh, Khiếm thính bẩm sinh, Bệnh tim bẩm sinh) trong quý	2		
Trong đó: Số cần quản lý, theo dõi tại cộng đồng	0		
16. Số trẻ sinh ra đã được tầm soát, SLSS 3 bệnh (Bệnh suy giáp trạng bẩm sinh, Bệnh thiếu men G6PD, Tăng sản thượng thận bẩm sinh) trong quý	0		
Trong đó: Số cần quản lý, theo dõi tại cộng đồng	0		
17. Số người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ trong quý	66		
18. Số Hộ GD được CTV dân số tư vấn, tuyên truyền về dân số tại hộ trong quý	20		
19. Số lần tuyên truyền về CT dân số tại xã trong quý	0		
Trong đó: Số lượt người tham dự	0		
20. Số cộng tác viên dân số tính đến cuối quý	2		
21. Số thôn chưa có CTV tính đến cuối quý	0		

Cán bộ dân số cấp xã  
(ký và ghi rõ họ tên)

  
Phạm Thủy An

ĐƠN VỊ ĐÀU MỐI LÀM CÔNG TÁC DÂN SỐ CẤP XÃ  
(Chức vụ, ký tên, đóng dấu)



  
Phạm Thị Ngọc